

Số: 416/KH-UBND

Mường Lay, ngày 22 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Công tác tư pháp năm 2026 trên địa bàn phường Mường Lay

Căn cứ Chương trình số 495/CT-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh định hướng công tác tư pháp giai đoạn 2026-2030 và Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Ủy ban nhân dân phường Mường Lay xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2026 trên địa bàn phường Mường Lay như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Kịp thời quán triệt triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy liên quan đến các lĩnh vực tư pháp đặc biệt là công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật, hoàn thiện thể chế pháp luật của tỉnh gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và sự chỉ đạo của UBND tỉnh Điện Biên.

1.3. Tăng cường hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi; trợ giúp pháp lý...theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, gắn với tăng cường công tác kiểm tra giám sát; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tiêu cực.

1.4. Củng cố, nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức tư pháp ở địa phương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp trong sạch, vững mạnh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp để phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác tư pháp; thực hiện đồng bộ các giải pháp, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác tư pháp năm 2026 trên địa bàn phường gắn với các hoạt động kỷ niệm 81 năm ngày truyền thống ngành tư pháp Việt Nam và Đại hội thi đua yêu nước ngành tư pháp lần thứ VII.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tổ chức triển khai thực hiện phải đảm bảo tính thường xuyên, liên tục; gắn với việc thực hiện nội dung chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2026 và các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương, của tỉnh để triển khai thực hiện.

2.2. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026 bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

1.1. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 11-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với Hiến pháp, Luật, Pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật khác của cấp có thẩm quyền.

Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đổi mới tư duy trong công tác xây dựng pháp luật, tập trung kiểm soát quyền lực nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ đã được xác định tại Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật và chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp.

1.2. Ban hành và trình Thường trực HĐND phường văn bản thuộc thẩm liên quan đến lĩnh vực tư pháp và các văn bản khác theo quy định. Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch phát triển lĩnh vực; các biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực tư pháp tại địa phương.

1.3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản khác trong lĩnh vực tư pháp sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.4. Thực hiện tốt quản lý công tác xây dựng pháp luật tại địa phương theo quy định pháp luật.

Tham gia xây dựng nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường đúng quy định; nâng cao hơn chất lượng VBQPPL ngay từ khâu dự thảo; ban hành đúng tiến độ, trình tự, thủ tục theo quy định; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định dự thảo VBQPPL, đặc biệt là các dự thảo văn bản phân cấp cho chính quyền địa phương phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tinh gọn tổ chức, bộ máy, cán bộ trên địa bàn phường; kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC; bảo đảm cải cách triệt để TTHC nhằm giảm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành; tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật. Tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các VBQPPL; thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn.

2.2. Ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch theo dõi việc thi hành VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; thực hiện tốt Quy chế phối hợp tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn phường. Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

2.3. Tăng cường rà soát, tự kiểm tra toàn diện hệ thống VBQPPL của phường (nếu có), nhất là các văn bản liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, quản lý đất đai, tài nguyên, đầu tư, an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo. Kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản trái pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn phát triển của phường.

3. Công tác truyền thông chính sách, PBGDPL; hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

3.1. Tổ chức triển khai hiệu quả công tác PBGDPL theo Luật PBGDPL và văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban

Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và các chương trình, đề án lớn về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật nhằm tạo chuyển biến căn bản trong công tác PBGDPL. Đẩy mạnh tuyên truyền các luật, nghị định mới ban hành, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; đẩy mạnh truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL để tạo sự đồng thuận xã hội; phổ biến các điều ước quốc tế, chủ trương về thông tin đối ngoại, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Gắn công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật với PBGDPL, chú trọng đối tượng đặc thù, PBGDPL trong trường học, bảo đảm gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

3.2. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật phường. Phối hợp với cấp có thẩm quyền tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để kịp thời phát hiện, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL.

3.3. Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL, đổi mới, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL gắn với Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”; tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 778/KH-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2025 của UBND phường triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn phường Mường Lay; tổ chức vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử tổng hợp phường Mường Lay, phát huy vai trò của mạng xã hội (Facebook, Zalo,...), các phương tiện truyền thông, các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở,... tham gia PBGDPL. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026.

3.4. Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, văn bản hướng dẫn thi hành và các nhiệm vụ trong Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” thực hiện chỉ đạo điểm trên địa bàn phường; tiếp tục triển khai Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND phường triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2025 trên địa bàn phường Mường Lay. Củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở.

3.5. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp¹; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và mức độ đạt của từng tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận

¹ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

pháp luật bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân; tổ chức sơ kết, nghiên cứu đề xuất hoàn thiện thể chế chính sách và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đánh giá, đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

3.6. Các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3.7. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 39/2025/QĐ-TTg ngày 15/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Phối hợp cập nhật thông tin, tài liệu trên Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia khi được Bộ Tư pháp cấp tài khoản.

3.8. Triển khai đồng bộ, có trọng tâm, hiệu quả, thực chất các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh theo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã giai đoạn 2026-2031 góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh. Tăng cường truyền thông, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh nhằm quán triệt chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4.2. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và thực hiện Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn phường; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo hướng chuyên sâu; tham mưu tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính làm công tác xử lý vi phạm hành chính. Kịp thời cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính để xây dựng, cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 66.9/2025/NQ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc trong quy định về trách nhiệm xây dựng, quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

5.1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong đó, chú trọng triển khai thi hành Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Triển khai các nhiệm vụ về lĩnh vực tư pháp được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tổ chức rà soát xử lý dữ liệu hộ tịch bị trùng thông tin theo đúng quy định; theo dõi thường xuyên, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm TTHC (đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến,...). Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2025-2030.

5.2. Tăng cường triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025; Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, trong đó có các giải pháp nhằm tạo điều kiện cho trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên địa bàn phường Mường Lay (đặc biệt là phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số) được đăng ký khai sinh và cấp giấy tờ về quốc tịch.

5.3. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước La Hay năm 1993 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021-2030, Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030.

5.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Thực hiện khai thác, sử dụng hệ thống đăng ký, cung cấp thông tin trực tuyến về biện pháp bảo đảm bằng động sản khi có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Tư pháp; của tỉnh Điện Biên; của Sở Tư pháp; thực hiện có hiệu quả việc phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn phường theo Quyết định số 54/2022/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, cung cấp thông tin, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

5.5. Tiếp tục thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sau khi Quốc hội thông qua). Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh trong hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước, nhất là việc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường. tiếp tục quán triệt việc thực hiện đúng các quy định, quy trình về chuyên môn, nghiệp vụ để hạn chế thấp nhất các vi phạm dẫn đến phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp, TGPL

6.1. Về quản lý các hoạt động hỗ trợ tư pháp

- Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các tổ chức và hoạt động hỗ trợ tư pháp; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhạy cảm, phức tạp; chú trọng công tác kiểm tra công tác chứng thực để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong các hoạt động hỗ trợ tư pháp.

- Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Luật Luật sư và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/03/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quản lý hoạt động chứng thực theo quy định tại Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP. Tăng cường công tác kiểm tra về chứng thực tại địa phương, đồng thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu cung cấp bản sao chứng thực từ bản chính khi thực hiện TTHC. Thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30/11/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giám định tư pháp và định giá tài sản. Tăng cường chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn phường, trong đó chú trọng công tác rà soát, củng cố, kiện toàn kịp thời, đầy đủ về số lượng, chất lượng giám định viên tư pháp trên các lĩnh vực.

- Triển khai thi hành đồng bộ, hiệu quả Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 07/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn mới của Bộ Tư pháp về trình tự, thủ tục đấu giá, đặc biệt là hình thức đấu giá trực tuyến. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CTTTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung nguồn đấu giá viên; nâng cao đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm pháp lý của đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản trong bối cảnh đẩy mạnh số hóa hoạt động đấu giá.

6.2. Về công tác TGPL

Thực hiện việc giải thích quyền được trợ giúp pháp lý cho người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý và giới thiệu đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, Chi nhánh của Trung tâm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công dân.

7. Công tác đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

7.1. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp theo yêu cầu của khung năng lực vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ công chức Tư pháp, nhất là công chức Tư pháp - Hộ tịch. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê công tác tư pháp định kỳ. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong các phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp, tỉnh phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua.

7.2. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo; Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

8.1. Đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành và Cơ sở dữ liệu quốc gia của Bộ Tư pháp (Hộ tịch điện tử, Chứng thực điện tử, Đăng ký biện pháp bảo đảm, ...). Thực hiện nâng cấp, tái cấu trúc các hệ thống thông tin chuyên ngành theo hướng dữ liệu tập trung, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, của phường. Chủ động phối hợp và thúc đẩy triển khai việc cung cấp các dịch vụ công thuộc lĩnh vực tư pháp qua ứng dụng VNeID cho người dân, doanh nghiệp

và bảo đảm an toàn thông tin mạng, góp phần xây dựng Chính quyền số, xã hội số đồng bộ theo định hướng của Chính phủ và UBND tỉnh.

8.2. Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Trong đó liên thông điện tử 02 nhóm TTHC “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí” được kết nối thông suốt, ổn định, hoàn thành liên thông nhóm TTHC cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký kết hôn.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết 27-NQ/TW, Chỉ thị 43/CT-TTg, Nghị quyết 66-NQ/TW và Luật Ban hành văn bản QPPL 2025; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra văn bản pháp luật; bảo đảm ban hành VBQPPL đúng thẩm quyền, thống nhất, khả thi, đặc biệt là các VBQPPL liên quan đến phân cấp, phân quyền và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tăng cường phối hợp liên ngành, ứng dụng chuyển đổi số, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và năng lực đội ngũ pháp chế trong thi hành pháp luật.

2. Triển khai hiệu quả Luật PBGDPL, Luật Tiếp cận thông tin và các Chương trình, đề án trọng tâm giai đoạn 2025-2030; tăng cường các giải pháp nâng cao năng lực tuyên truyền viên pháp luật; đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực công tác để nâng cao chất lượng, hiệu quả; phổ biến kịp thời các luật, nghị định mới, đặc biệt cho nhóm đối tượng đặc thù, học sinh, doanh nghiệp nhỏ và vừa; củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, đổi mới hình thức tuyên truyền, vận hành hiệu quả Trang thông tin và mạng xã hội phục vụ công tác PBGDPL; đẩy mạnh truyền thông chính sách, triển khai đồng bộ Luật Hòa giải ở cơ sở và hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026. Thực hiện có hiệu quả công tác đánh giá, đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời sai sót, vi phạm trong lĩnh vực tư pháp; đảm bảo công khai, minh bạch và phục vụ tốt nhu cầu của người dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, mở rộng, nâng cao chất lượng TGPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

4. Thực hiện hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; quản lý, vận hành hiệu quả Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính; nâng cao năng lực cán bộ về pháp luật.

5. Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tư pháp; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về nghiệp vụ chuyên môn và kỹ năng số; tăng cường kiểm tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và

phòng, chống tham nhũng; hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và dịch vụ công, hướng tới chính quyền số, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

6. Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung kế hoạch này để tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026 tại cơ quan, đơn vị tổ dân phố, bản. Chỉ đạo tổ chức thực hiện, tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND phường kết quả thực hiện (qua văn phòng HĐND và UBND phường để tổng hợp) theo quy định.

7. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, bản tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch trọng tâm Công tác tư pháp năm 2026 trên địa bàn phường. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo và đề xuất giải pháp thực hiện đảm bảo hiệu quả, thống nhất và đúng tiên độ.

Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, bản có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, bản liên hệ với Văn phòng HĐND và UBND phường để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- TT. Đảng uỷ phường;
- TT. HĐND phường;
- TT. Đảng uỷ UBND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, bản trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, CVNC, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đạt Long